

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đại Hội, ngày 10 tháng 01 năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI HỢP

Theo đề nghị của công chức Tài Chính – Kế toán Ngân sách xã,

Điều 3. Công chức Văn phòng -Thống kê, Công chức Tài chính - Kế toán, các ngành, đoàn thể có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

NGUYỄN ĐÌNH MINH

QUY CHẾ CÔNG KHAI TÀI CHÍNH

Đối với ngân sách xã, các đơn vị dự toán ngân sách xã, các tổ chức được ngân sách xã hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/QĐ- UBND ngày 10 tháng 01 năm 2022 của UBND xã Đại Hợp)

PHẦN I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích công khai tài chính

Công khai tài chính là biện pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức Nhà nước, tập thể người lao động và nhân dân trong việc thực hiện quyền kiểm tra, giám sát quá trình quản lý và sử dụng vốn, tài sản Nhà nước; huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định của pháp luật; phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm chế độ quản lý tài chính; bảo đảm sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 2. Nguyên tắc công khai tài chính

1. Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin tài chính phải công khai, phù hợp với từng đối tượng cung cấp và tiếp nhận thông tin thông qua những hình thức quy định trong Quy chế này.

2. Việc gửi các báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước các cấp, báo cáo quyết toán tài chính của các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các doanh nghiệp nhà nước và các quỹ có nguồn thu từ các khoản đóng góp của nhân dân được các cấp có thẩm quyền cho phép thành lập thực hiện theo chế độ báo cáo tài chính và kế toán hiện hành.

Điều 3. Đối tượng và phạm vi áp dụng công khai tài chính

1. Đối tượng phải công khai tài chính gồm: UBND xã, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn thu từ các khoản đóng góp của nhân dân được cấp có thẩm quyền cho phép thành lập theo quy định của pháp luật. Các đối tượng nói trên sau đây gọi tắt là cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Điều 4. Hình thức công khai tài chính

Việc công khai tài chính theo qui định của Quy chế này được thực hiện thông qua các hình thức sau:

1. Công bố trong các kỳ họp thường niên của cơ quan, tổ chức, đơn vị;
2. Phát hành ấn phẩm;
3. Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Việc niêm yết này phải được thực hiện ít nhất trong thời gian 30 ngày, kể từ ngày niêm yết;

PHẦN II CÔNG KHAI TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI NGÂN SÁCH XÃ

Điều 5. Công khai số liệu dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước, ngân sách trung ương hàng năm; số liệu dự toán, quyết toán ngân sách của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

1. Công khai chi tiết số liệu dự toán, quyết toán ngân sách xã theo các chỉ tiêu đã được Hội đồng nhân dân xã, phê chuẩn, gồm:

- a) Dự toán, quyết toán thu ngân sách xã;
- b) Dự toán, quyết toán chi ngân sách xã;
- c) Dự toán, quyết toán cân đối thu, chi ngân sách xã
- d) Riêng đối với ngân sách cấp xã, phải công khai dự toán, quyết toán chi tiết đến từng lĩnh vực thu và tỷ lệ phân chia nguồn thu được phân cấp, từng lĩnh vực chi, công khai chi tiết một số hoạt động tài chính khác của xã như: các quỹ công chuyên dùng, các hoạt động sự nghiệp,...

2. Công khai chi tiết số liệu dự toán, quyết toán ngân sách cấp mình, gồm:

a) Dự toán, quyết toán ngân sách cấp mình theo từng lĩnh vực đã được Hội đồng nhân dân quyết định, phê chuẩn;

b) Tổng số và chi tiết dự toán ngân sách của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp mình theo từng lĩnh vực đã được Hội đồng nhân dân quyết định, Ủy ban nhân dân giao; tổng số và chi tiết quyết toán ngân sách của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp mình theo từng lĩnh vực đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn, trừ các tài liệu, số liệu quy định tại khoản 2 Điều 3 của Quy chế này.

c) Dự toán, quyết toán số bổ sung từ ngân sách cấp mình cho ngân sách cấp dưới đã được Hội đồng nhân dân quyết định, phê chuẩn, Ủy ban nhân dân giao.

3. Công khai tỷ lệ phần trăm phân chia đối với các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao.

4. Việc công khai các số liệu quy định tại Điều này do Chủ tịch Ủy ban nhân dân công bố hàng năm bằng các hình thức: thông báo bằng văn bản cho các cơ quan, đơn vị thuộc ngân sách cấp mình, thông báo bằng văn bản cho Đảng ủy, các tổ chức chính trị - xã hội ở xã và trưởng các thôn, ấp, bản, làng, tổ dân phố; thông báo trên các phương tiện thông tin tuyên truyền ở cơ sở.

Điều 6. Thời điểm công khai ngân sách hàng năm đối với các cấp ngân sách nhà nước

Dự toán, quyết toán ngân sách phải được công khai trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày được Quốc hội, Hội đồng nhân dân quyết định, phê chuẩn.

PHẦN III

CÔNG KHAI TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH, CÁC TỔ CHỨC ĐƯỢC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC HỖ TRỢ, CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN CÓ SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Điều 7. Công khai việc phân bổ và sử dụng kinh phí ngân sách hàng năm đối với các đơn vị dự toán ngân sách

1. Chủ tịch UBND xã công bố công khai trong nội bộ đơn vị về dự toán ngân sách đã được cấp có thẩm quyền giao, quyết toán ngân sách đã được cấp có thẩm quyền duyệt.

2. Việc công khai những nội dung theo quy định tại Điều này được thực hiện bằng các hình thức: thông báo bằng văn bản; niêm yết tại đơn vị; công bố trong hội nghị cán bộ, công chức của đơn vị; phát hành ấn phẩm (nếu thấy cần thiết). Thời điểm công khai chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày được cấp có thẩm quyền giao, duyệt.

Điều 8. Công khai việc thu và sử dụng các khoản đóng góp của các tổ chức, cá nhân đối với các đơn vị dự toán ngân sách

Hàng năm, Chủ tịch UBND xã, phải công bố công khai mục đích huy động, mức đóng góp, kết quả huy động và hiệu quả việc sử dụng các nguồn huy động.

Việc công khai những thông tin quy định tại Điều này được thực hiện bằng các hình thức: niêm yết tại trụ sở đơn vị; thông báo trực tiếp đến các tổ chức và cá nhân tham gia đóng góp.

Điều 9. Công khai ngân sách và kinh phí của các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Chủ tịch UBND xã, thực hiện công khai số liệu dự toán, quyết toán thu, chi tài chính, các khoản đóng góp của tổ chức và cá nhân (nếu có); cơ sở xác định mức hỗ trợ và số tiền ngân sách nhà nước hỗ trợ cho đơn vị. Việc công khai được thực hiện thông qua hình thức: niêm yết tại trụ sở cơ quan; công bố trong hội nghị của tổ chức. Thời điểm công khai chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày được cấp có thẩm quyền giao, xét duyệt.

Điều 10. Công khai việc phân bổ và sử dụng vốn đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước

1. Người có thẩm quyền quyết định phân bổ vốn đầu tư cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật phải công khai việc phân bổ vốn đầu tư trong dự toán ngân sách nhà nước được giao hàng năm cho các dự án.

2. Người có trách nhiệm quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước phải công khai các nội dung sau:

- a) Dự toán ngân sách của dự án đầu tư theo kế hoạch đầu tư được duyệt, mức vốn đầu tư của dự án được giao trong dự toán ngân sách năm;
- b) Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- c) Quyết toán vốn đầu tư của dự án theo niên độ hàng năm;
- d) Quyết toán vốn đầu tư khi dự án hoàn thành đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị; công bố trong hội nghị của cơ quan, đơn vị.

4. Thời điểm công khai:

a) Các nội dung công khai quy định tại khoản 1 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều này phải được công khai chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày dự toán, quyết toán vốn đầu tư của dự án được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt;

b) Nội dung công khai quy định tại điểm b khoản 2 Điều này phải được thực hiện công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày có kết quả lựa chọn nhà thầu.

c) Nội dung công khai quy định tại điểm d khoản 2 Điều này phải được thực hiện công khai chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày quyết toán vốn đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

PHẦN IV

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 11. Chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính

1. Ủy ban nhân dân xã gửi báo cáo đã công khai và báo cáo tình hình thực hiện công khai ngân sách của đơn vị mình cho đơn UBND huyện (Phòng Tài chính - Kế Hoạch)

Điều 12. Chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính hàng năm của các cấp chính quyền

1. Bộ phận Tài chính – Kế toán giúp Ủy ban nhân dân xã tổng hợp tình hình công khai tài chính của địa phương mình, báo cáo Ủy ban nhân dân và cơ quan tài chính cấp trên; tổng hợp và công bố số liệu công khai tài chính của địa phương.

Điều 13. Mẫu biểu và thời gian báo cáo:

Mẫu biểu và thời gian gửi báo cáo về tình hình thực hiện Quy chế công khai tài chính do Bộ trưởng bộ tài chính ban hành

Điều 14. Kiểm tra và giám sát thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã, chịu trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện công khai tài chính của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

2. Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị và nhân dân giám sát việc thực hiện công khai tài chính theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 15. Xử lý vi phạm

Tổ chức, đơn vị, cá nhân không thực hiện đúng những quy định về công khai tài chính quy định tại Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

PHẦN V CHẤT VẤN VÀ TRẢ LỜI CHẤT VẤN

Điều 16. Chất vấn

Các tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc đối tượng được tiếp nhận thông tin công khai tài chính theo các quy định của Quy chế này có quyền chất vấn cơ quan, tổ chức, đơn vị về các nội dung công khai tài chính.

Điều 17. Trả lời chất vấn

1. Người có trách nhiệm thực hiện công khai tài chính theo quy định của Quy chế này phải trả lời chất vấn về các nội dung công khai tài chính. Việc trả lời chất vấn phải được thực hiện bằng văn bản và gửi tới người chất vấn.

2. Người bị chất vấn phải trả lời cho người chất vấn chậm nhất sau 10 ngày, kể từ ngày tiếp nhận nội dung chất vấn. Trường hợp nội dung chất vấn phức tạp, cần nhiều thời gian để chuẩn bị trả lời thì phải có văn bản hẹn ngày trả lời cụ thể cho người chất vấn, nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày nhận được nội dung chất vấn.

Nơi nhận:

- Thường vụ Đảng ủy;
- CT, PCT HĐND xã ;
- CT, PCT UBND xã ;
- CBCC, CBCC xã ;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẠI HỢP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04 /QĐ - UBND

Đại hội, Ngày 06 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

" V/V phân bổ dự toán ngân sách xã năm 2022"

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI HỢP

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật của luật tổ chức chính phủ và luật
tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ vào quyết định số 15274 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của
UBND huyện tứ kỳ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2022;

Căn cứ vào Nghị quyết số 21 /NQ-HĐND ngày 04 tháng 01 năm 2022 về
việc phê chuẩn báo cáo thu chi ngân sách nhà nước năm 2021 và phân bổ dự toán
ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của Ông công chức tài chính kế toán xã về việc phân bổ dự
toán ngân sách xã năm 2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán ngân sách xã năm 2022 phân bổ cho các đoàn thể
ngành giới trên địa bàn xã Đại Hợp cụ thể như sau:

Tổng thu = 9.671.000.000 đồng

Tổng chi = 9.671.000.000 đồng

Trong đó:

Chi XD cơ bản là: = 5.300.000.000 đồng

Chi thường xuyên: = 4.371.000.000 đồng

(có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Căn cứ vào chỉ tiêu phân bổ dự toán các đoàn thể ngành giới được
giao tổ chức thực hiện theo kế hoạch.

Công chức tài chính kế toán xã có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, Giám sát
việc thực hiện.

Điều 3. Ông bà cán bộ Văn phòng UBND xã, tài chính kế toán và các ban
ngành có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

-Kho bạc Nhà nước huyện Tứ Kỳ;

-Như điều 3;

-Lưu.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ



Nguyễn Đình Minh

Đại Hợp

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

theo QĐ số 04 ngày 06 tháng 01 năm 2022 của chủ tịch ủy ban nhân dân xã Đại Hợp)

NỘI DUNG	Mã số	Dự toán năm	Thực hiện	So sánh
			3	4
B	C	1		
Tổng số thu ngân sách xã	100	9.671.000.000		-
Thu ngân sách xã	200	9.671.000.000		-
Các khoản thu 100 %	300	115.000.000		-
Phí, lệ phí	320	25.000.000		-
Thu từ quỹ đất công ích và đất công	330	90.000.000		-
Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	340			
Đóng góp của nhân dân theo quy định	350			
Đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn.	360			
Thu kết dư ngân sách năm trước	380			
Thu khác				
Thu chuyển nguồn				
Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	450	5.158.000.000		-
Các khoản phân chia	460	5.158.000.000		-
1,1 Thuế chuyển quyền sử dụng đất				
2 Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		6.000.000		-
3 Lệ phí muộn bài		5.000.000		-
4 Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình				
5 Lệ phí, trước bạ nhà, đất		35.000.000		-
6 Tiền đầu thầu đất quyền sử dụng đất		5.000.000.000		-
7 Thuế thu nhập cá nhân		9.000.000		-
8 Thuế giá trị gia tăng		18.000.000		-
9 Thu điều tiết khác		85.000.000		-
I Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	500	4.398.000.000		-
Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	510	4.398.000.000		-
2 Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	520			
V Viện trợ không hoàn lại cho xã (nếu có)	600			
3 Tạm thu ngân sách xã.	700			

ai hợp



PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ 2022

theo QĐ số 04/ Ngày 06 Tháng 01 năm 2022 của chủ tịch UBND Xã Đại Hợp)

	Nội dung	Mã số	Dự toán năm		So sánh thực hiện DT
	Tổng chi ngân sách xã	100	9.671.000.000		
	Chi đầu tư phát triển	200	5.600.000.000		
	Chi đầu tư XD CB	210	5.300.000.000		
	Chi XD trường mầm non, Độ Trung, QG		2.000.000.000		
	Chi XD nhà chức năng cấp 2, phụ trợ cấp 2		500.000.000		
	Chi XD trường cấp 1		1.000.000.000		
	Chi cải tạo XD Sân UBND xã		260.000.000		
	Chi XD nhà VH trung tâm, Nghĩa trang LS		1.000.000.000		
	Chi XD Đường GT trục xã		540.000.000		
	Chi đầu tư phát triển khác	220	300.000.000		
	Chi thường xuyên	300	4.071.000.000		
	Chi cho dân quân tự vệ, an ninh trật tự	310	374.000.000		
	- Chi dân quân tự vệ	311	288.000.000		
	- Chi an ninh trật tự	312	86.000.000		
	Chi sự nghiệp văn hoá thông tin	340	15.000.000		
	Chi đài truyền thanh xã		33.000.000		
	Chi sự nghiệp giáo dục		17.000.000		
	Chi Sự nghiệp Thể thao		30.000.000		
	Chi sự nghiệp kinh tế	350	102.000.000		
	- Chi giao thông	360	25.000.000		
	- Chi nông nghiệp, thuỷ lợi	361	30.000.000		
	- Chi thú Y	362	20.000.000		
	- Chi môi trường	363	27.000.000		
	Sự nghiệp xã hội	370	135.000.000		
	Chi hoạt động	371	20.000.000		
	Quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	380	3.297.000.000		
	Quản lý nhà nước UBND- HĐND	382	1.988.900.000		
	Chi công tác Đảng	383	635.700.000		
	Mặt trận tổ quốc Việt Nam,	384	148.400.000		
	Đoàn thanh niên CSHCM	385	152.000.000		
	Hội phụ nữ Việt Nam	386	107.000.000		
	Hội cựu chiến binh Việt Nam	387	100.000.000		
	Hội nông dân Việt nam	388	115.000.000		

8.8	Chi hội người cao tuổi	389	18.000.000		
8.9	Chi hội chữ thập đỏ	390	15.000.000		
8.10	Chi sự nghiệp y tế	391	17.000.000		
9	Tiết kiệm 10%		68.000.000		

Số: 05/QĐ-UBND

Đại Hội, ngày 06 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI HỢP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn số 1005/STC -KHNS ngày 9/5/2017 của sở tài chính V/v hướng dẫn thực hiện công khai tài chính cấp ngân sách Nhà nước;

Căn cứ vào quyết định số 15274 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện tứ kỳ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số: 21/2022/NQ-HĐND ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng nhân dân xã khoá XXI về việc quyết định dự toán năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán năm 2022 . (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Hình thức công khai thông tin trên loa công cộng của xã, niêm yết tại trụ sở làm việc HĐND,UBND.Trung tâm văn hoá các thôn, trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký .Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND xã,Ban tài chính xã tổ chức thực hiện quyết định này.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng tài chính huyện;
- TT Đảng uỷ-TT HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Lưu :VP UBND,Ban tài chính.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Minh



Đại Hợp

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

theo QĐ số 05 ngày 06 tháng 01 năm 2022 của chủ tịch uỷ ban nhân dân xã Đại Hợp)

NỘI DUNG	Mã số	Dự toán năm	Thực hiện	So sánh
			3	
B	C	1	3	4
Tổng số thu ngân sách xã	100	9.671.000.000		-
Thu ngân sách xã	200	9.671.000.000		-
Các khoản thu 100%	300	115.000.000		-
Phí, lệ phí	320	25.000.000		-
Thu từ quỹ đất công ích và đất công	330	90.000.000		-
Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	340			
Đóng góp của nhân dân theo quy định	350			
Đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn.	360			
Thu kết dư ngân sách năm trước	380			
Thu khác				
Thu chuyển nguồn				
Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	450	5.158.000.000		-
Các khoản phân chia	460	5.158.000.000		-
1 Thuế chuyển quyền sử dụng đất		6.000.000		-
2 Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		5.000.000		-
3 Lệ phí muộn bài				
4 Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		35.000.000		-
5 Lệ phí, trước bạ nhà, đất		5.000.000.000		-
6 Tiền đấu thầu đất quyền sử dụng đất		9.000.000		-
7 Thuế thu nhập cá nhân		18.000.000		-
8 Thuế giá trị gia tăng		85.000.000		-
9 Thu điều tiết khác				
II Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	500	4.398.000.000		-
1 Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	510	4.398.000.000		-
2 Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	520			
V Viện trợ không hoàn lại cho xã (nếu có)	600			
B Tạm thu ngân sách xã.	700			



DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

theo QĐ số 05 ngày 06 tháng 01 năm 2022 của chủ tịch uỷ ban nhân dân xã Đại Hợp)

NỘI DUNG	Mã số	Dự toán năm	Thực hiện	So sánh
			3	4
B	C	1		
Tổng số thu ngân sách xã	100	9.671.000.000		-
Thu ngân sách xã	200	9.671.000.000		-
Các khoản thu 100%	300	115.000.000		-
Phí, lệ phí	320	25.000.000		-
Thu từ quỹ đất công ích và đất công	330	90.000.000		-
Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	340			
Đóng góp của nhân dân theo quy định	350			
Đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn.	360			
Thu kết dư ngân sách năm trước	380			
Thu khác				
Thu chuyển nguồn				
Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	450	5.158.000.000		-
Các khoản phân chia	460	5.158.000.000		-
Thuế chuyển quyền sử dụng đất		6.000.000		-
Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		5.000.000		-
Lệ phí muôn bài				
Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		35.000.000		-
Lệ phí, trước bạ nhà, đất		5.000.000.000		-
Tiền đầu thầu đất quyền sử dụng đất		9.000.000		-
Thuế thu nhập cá nhân		18.000.000		-
Thuế giá trị gia tăng		85.000.000		-
Thu điều tiết khác				
I Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	500	4.398.000.000		-
Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	510	4.398.000.000		-
Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	520			
V Viện trợ không hoàn lại cho xã (nếu có)	600			
B Tạm thu ngân sách xã.	700			



Đại hợp

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ 2022

theo QĐ số 05 Ngày 06 Tháng 01 năm 2022 của chủ tịch UBND Xã Đại Hợp)

Nội dung	Mã số	Dự toán năm		So sánh thực hiện DT
Tổng chi ngân sách xã	100	9.671.000.000		
Chi đầu tư phát triển	200	5.600.000.000		
Chi đầu tư XD CB	210	5.300.000.000		
Chi XD trường mầm non, Độ Trung, QG		2.000.000.000		
Chi XD nhà chức năng cấp 2, phụ trợ cấp 2		500.000.000		
Chi XD trường cấp 1		1.000.000.000		
Chi cải tạo XD Sân UBND xã		260.000.000		
Chi XD nhà VH trung tâm, Nghĩa trang LS		1.000.000.000		
Chi XD Đường GT trục xã		540.000.000		
Chi đầu tư phát triển khác	220	300.000.000		
Chi thường xuyên	300	4.071.000.000		
Chi cho dân quân tự vệ, an ninh trật tự	310	374.000.000		
- Chi dân quân tự vệ	311	288.000.000		
- Chi an ninh trật tự	312	86.000.000		
Chi sự nghiệp văn hoá thông tin	340	15.000.000		
Chi đài truyền thanh xã		33.000.000		
Chi sự nghiệp giáo dục		17.000.000		
Chi Sự nghiệp Thể thao		30.000.000		
Chi sự nghiệp kinh tế	350	102.000.000		
- Chi giao thông	360	25.000.000		
- Chi nông nghiệp, thủy lợi	361	30.000.000		
- Chi thú Y	362	20.000.000		
- Chi môi trường	363	27.000.000		
Sự nghiệp xã hội	370	135.000.000		
Chi hoạt động	371	20.000.000		
Quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	380	3.297.000.000		
Quản lý nhà nước UBND- HĐND	382	1.988.900.000		
Chi công tác Đảng	383	635.700.000		
Mặt trận tổ quốc Việt Nam,	384	148.400.000		
Đoàn thanh niên CSHCM	385	152.000.000		
Hội phụ nữ Việt Nam	386	107.000.000		
Hội cựu chiến binh Việt Nam	387	100.000.000		
Hội nông dân Việt nam	388	115.000.000		

8.8	Chi hội người cao tuổi	389	18.000.000		
8.9	Chi hội chữ thập đỏ	390	15.000.000		
8.10	Chi sự nghiệp y tế	391	17.000.000		
9	Tiết kiệm 10%		68.000.000		

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2022

Hôm nay, vào lúc 7 giờ 30 phút ngày 06 tháng 01 năm 2022 tại UBND xã Đại Hợp. Chúng tôi gồm có:

I. ĐẠI DIỆN UBND UBND XÃ ĐẠI HỢP

- | | |
|--------------------------|----------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Đình Minh | Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 2. Ông: Nguyễn Xuân Mạnh | Chức vụ: Kế toán ngân sách |

II. ĐẠI DIỆN THANH TRA NHÂN DÂN:

- | | |
|------------------------|--------------------------|
| 1. Ông : Lê Đình Cường | Chức vụ: Trưởng ban TTND |
|------------------------|--------------------------|

NỘI DUNG

Tiến hành niêm yết công khai ước thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2022.
Thời gian niêm yết: Bắt đầu vào lúc 7 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 01 năm

2022 tại trụ sở UBND xã Đại Hợp.

Thời gian niêm yết: 30 ngày, từ ngày 06/1/2022 đến ngày 08/2/2022

Biên bản này được lập thành 02 bản: 01 bản gửi lãnh đạo xã , 01 bản lưu vào hồ sơ./.

CÁC THÀNH PHẦN THAM GIA KÝ TÊN

UBND XÃ ĐẠI HỢP
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Minh

TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

Nguyễn Xuân Mạnh

THANH TRA ND

Lê Đình Cường

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KẾT THÚC NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Dự toán ngân sách xã năm 2022

Hôm nay, vào lúc 16 giờ ngày 08 tháng 02 năm 2022 tại UBND xã Đại Hợp.

I. ĐẠI DIỆN UBND XÃ ĐẠI HỢP:

- | | |
|--------------------------|----------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Đình Minh | Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 2. Ông: Nguyễn Xuân Mạnh | Chức vụ: Kế toán ngân sách |

II. ĐẠI DIỆN THANH TRA NHÂN DÂN:

- | | |
|------------------------|--------------------------|
| 1. Ông : Lê Đình Cường | Chức vụ: Trưởng ban TTND |
|------------------------|--------------------------|

NỘI DUNG

Kết thúc niêm yết công khai dự toán ngân sách xã năm 2022.

Thời gian niêm yết: đã đủ 30 ngày, từ ngày 06/1/2022 đến ngày 08/02/2022.

Biên bản này được lập thành 02 bản ./.

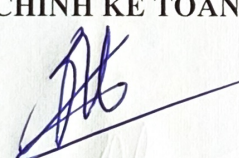
CÁC THÀNH PHẦN THAM GIA KÝ TÊN

UBND XÃ ĐẠI HỢP
CHỦ TỊCH



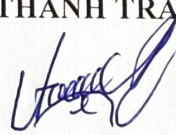
Nguyễn Đình Minh

TÀI CHÍNH KẾ TOÁN



Nguyễn Xuân Mạnh

THANH TRA ND



Lê Đình Cường